

K/C P.TT-TH đăng Công TTĐT
TCTT

THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **01** /2014/TT-TTCTP

Hà Nội, ngày **23** tháng **4** năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật này;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 83/2012/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổng Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra hàng năm của cơ quan thanh tra nhà nước và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; điều chỉnh, xử lý chồng chéo, kiểm tra việc xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, Thủ trưởng cơ quan thanh tra nhà nước, Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra

Việc xây dựng định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra phải đảm bảo những nguyên tắc sau đây:

1. Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo của các cơ quan nhà nước cấp trên; yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngành, lĩnh vực.

2. Bảo đảm phân công nhiệm vụ rõ ràng, không chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra; khả thi, tiết kiệm nguồn lực thực hiện.

3. Định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra phải được xây dựng đúng quy định của pháp luật về thanh tra và hướng dẫn tại Thông tư này.

Chương II

XÂY DỰNG ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH THANH TRA

Điều 4. Căn cứ để xây dựng định hướng chương trình thanh tra

Việc xây dựng định hướng chương trình thanh tra dựa trên các căn cứ sau đây:

1. Nghị quyết của Quốc hội về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

2. Nghị quyết, đề án, chương trình, mục tiêu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về triển khai, thực hiện các hoạt động về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

3. Quyết định, chỉ thị, văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ.

4. Quyết định, chỉ thị, văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng; nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

5. Yêu cầu của việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực hoặc nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của ngành Thanh tra.

6. Căn cứ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thu thập thông tin, tài liệu để xây dựng định hướng chương trình thanh tra

1. Việc thu thập thông tin, tài liệu để xây dựng định hướng chương trình thanh tra được tiến hành hàng năm và do đơn vị được Tổng Thanh tra Chính phủ giao trách nhiệm tham mưu, xây dựng định hướng chương

trình thanh tra, kế hoạch thanh tra chủ trì thực hiện (sau đây gọi tắt là đơn vị chủ trì).

2. Thông tin, tài liệu thu thập bao gồm các thông tin, tài liệu quy định tại Điều 4 của Thông tư này và các thông tin, tài liệu sau:

a) Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại;

b) Quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của các bộ, ngành, địa phương để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

c) Các thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, hoạt động; đặc điểm, tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, việc chấp hành chính sách, pháp luật của bộ, ngành, địa phương, của cơ quan, tổ chức thuộc quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương;

d) Tình hình, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

đ) Đơn thư khiếu nại, tố cáo; các thông tin về dấu hiệu vi phạm pháp luật được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng;

e) Các thông tin, tài liệu khác theo quy định của pháp luật.

3. Các thông tin, tài liệu quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Thông tư này là các thông tin, tài liệu không thuộc bí mật nhà nước và được thu thập theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung định hướng chương trình thanh tra

Định hướng chương trình thanh tra phải xác định rõ mục đích, yêu cầu thanh tra; nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của Thanh tra Chính phủ, thanh tra các bộ, ngành, địa phương trong 01 năm; phục vụ yêu cầu quản lý, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương đối với các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Điều 7. Trình tự, thủ tục xây dựng định hướng chương trình thanh tra

Căn cứ vào thông tin, tài liệu thu thập, đơn vị chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan nhà nước có liên quan xây dựng định hướng chương trình thanh tra. Trình tự, thủ tục xây dựng định hướng chương trình thanh tra như sau:

1. Soạn thảo tờ trình, dự thảo định hướng chương trình thanh tra.

2. Lấy ý kiến của các cục, vụ, đơn vị có liên quan thuộc Thanh tra Chính phủ vào dự thảo định hướng chương trình thanh tra.

Trong trường hợp cần thiết, đơn vị chủ trì báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ lấy ý kiến các cơ quan kiểm tra, kiểm toán, thanh tra để thống nhất nội dung định hướng chương trình thanh tra.

3. Đơn vị chủ trì tổng hợp, tiếp thu ý kiến tham gia của các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, của các cơ quan nhà nước có liên quan để hoàn chỉnh dự thảo định hướng chương trình thanh tra. Trường hợp có ý kiến khác nhau giữa đơn vị chủ trì với các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan thì báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Trước khi trình Tổng Thanh tra Chính phủ dự thảo định hướng chương trình thanh tra, đơn vị chủ trì phải xin ý kiến các Phó Tổng Thanh tra Chính phủ để hoàn chỉnh dự thảo định hướng chương trình thanh tra trình Tổng Thanh tra Chính phủ.

5. Hồ sơ trình Tổng Thanh tra Chính phủ về dự thảo định hướng chương trình thanh tra bao gồm các tài liệu sau đây:

- a) Tờ trình dự thảo định hướng chương trình thanh tra;
- b) Dự thảo định hướng chương trình thanh tra;
- c) Tổng hợp ý kiến góp ý của các cục, vụ đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ; ý kiến của cơ quan kiểm tra, kiểm toán, thanh tra vào dự thảo định hướng chương trình thanh tra (nếu có).
- d) Thông tin, tài liệu khác (nếu có).

6. Đơn vị chủ trì phải gửi dự thảo định hướng chương trình thanh tra tới Tổng thanh tra Chính phủ chậm nhất vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

Điều 8. Phê duyệt định hướng chương trình thanh tra

1. Dự thảo định hướng chương trình thanh tra phải gửi Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt chậm nhất vào ngày 15 tháng 10 hàng năm.

2. Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ về dự thảo định hướng chương trình thanh tra bao gồm các tài liệu sau đây:

- a) Tờ trình dự thảo định hướng chương trình thanh tra;
- b) Dự thảo định hướng chương trình thanh tra;
- c) Thông tin, tài liệu khác (nếu có).

3. Trong trường hợp Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo về nội dung định hướng chương trình thanh tra thì đơn vị chủ trì tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo định hướng chương trình thanh tra để Tổng Thanh tra Chính phủ đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, trong thời gian 05 ngày, đơn vị chủ trì có trách nhiệm tham mưu, giúp Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn Thanh tra bộ,

